

Số: 31/2023/QĐST-HNGĐ

CR, ngày 10 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TH TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TH CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 102/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị T** - Sinh năm: 1985.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Hiệp H, phường Cam Th, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Ông **Lê Thành C** - Sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Hiệp H, phường Cam Th, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc Th tình ly hôn và thoả Th của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Th đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự Th tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Thành C

2. Công nhận sự thoả Th của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao các cháu Lê Thành N, sinh ngày: 26/8/2006; Lê Thị Thanh T, sinh ngày: 20/4/2009; Lê Thị Thanh Ng, sinh ngày: 12/11/2012; Lê Thị Thanh Tâm, sinh ngày: 26/11/2017 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Bà Nguyễn Thị T không yêu cầu ông Lê Thành C cấp dưỡng nuôi con.

* Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa Th, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp thay án phí cho ông Lê Thành C. Như vậy, bà T phải nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng nH được khấu trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000609 ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CR, tỉnh Khánh Hoà.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000609 ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CR, tỉnh Khánh Hoà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND TP. CR;
- CC THADS TP. CR;
- UBND Phường Cam Th, thành phố CR;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Ngô Nhị Hồng